

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ XUYÊN
TỈNH SÓC TRĂNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2022/HSST

Ngày: 27/07/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Tuấn Kiệt.

2. Bà Nguyễn Hồng Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hải – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trầm Minh Khang, ông Trần Thanh Nhường – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 07 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 07 năm 2022 đối với bị cáo:

Tr. Th. T.; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: 15 tháng 10 năm 1993; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: ấp Tắc Gông, xã **Th. Đ.**, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: lớp 07/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Họ tên cha: Trần Anh Dũng, sinh năm 1957 (đã chết); Họ tên mẹ: **Lâm Thị Ch.**, sinh năm 1960 (đã chết); Anh chị em ruột: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1980, nhỏ nhất là bị cáo; Họ và tên vợ: **Ô. T, H.**, sinh năm 1989; Con có 02 người: Lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo **Tr. Th. T.** bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/7/2021 cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1 Bà **Ô. T, H.**, sinh năm 1989; (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C. Gi. 1, xã **Th. Đ.**, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

2. Bà *Trần Thị S.*, sinh năm 1966; (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Tắc Gồng, xã **Th. Đ.**, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng
3. Bà *Thạch Thị Ng.*, sinh năm 1984; (có mặt)
Địa chỉ: Khóm S. Ch., phường 2, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.
4. Ông *Thạch L.*, sinh năm 1944; (tử vong)
- Người đại diện: Bà *Thạch Thị Nga*, sinh năm 1984; (có mặt)
Cùng địa chỉ: Khóm Sân Chim, phường 2, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.
5. Bà *Huỳnh Y. E.*, sinh năm 1983; (có mặt)
Địa chỉ ấp Hòa Thượng, xã Ngọc Đông, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.
6. Bà *Lê Thị A.*, sinh năm 1956; (vắng mặt)
Địa chỉ: Khóm Tân Qui, phường Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng
- 7 Ông *Lâm Văn L.*, sinh năm 1989; (vắng mặt)
Địa chỉ: Khóm Tân Qui, phường Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng;
8. Ông *Lê Mạnh H.i*, sinh năm 1971; (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp Thạnh Lợi, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.
9. Bà *Lý Thị Th.*; sinh năm 1952; (tử vong)
10. Cháu Ông *Thị Thái H.*; sinh năm 2012; (vắng mặt)
11. Cháu Ông *Thị Th. H.*; sinh năm 2009; (vắng mặt)
Cùng địa chỉ: Ấp Cần Giờ 1, xã **Th. Đ.**, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.
- Người đại diện của bà *Lý Thị Th.*, cháu Ông *Thị Thái Hồng*, cháu Ông *Thị Thái Hằng*: Ông *Ông Th.*, sinh năm 1983; (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Cần Giờ 1, xã **Th. Đ.**, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng
- 12 Bà *Lâm Thị Ch.*, sinh năm 1960, (tử vong);
Địa chỉ: ấp Tắc Gồng, xã **Th. Đ.**, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng;
- Người đại diện: Ông *Trần Thanh Ph.*, sinh năm 1986; (vắng mặt)
Thường trú: Ấp Vũng Đùng, xã **Th. Đ.**, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng;
Nơi cư trú: Ấp Tắc Gồng, xã **Th. Đ.**, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.
- 13 Bà *Đỗ Thị M.*, sinh năm 1939, (tử vong);
Địa chỉ: Ấp Văn S., xã Đại Ân 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng;
- Người đại diện: Ông *Hồ Văn Th.*, sinh năm 1979 và bà *Hồ Thị Hoa*, sinh năm 1971; (có mặt)
Cùng địa chỉ: ấp Văn S., xã Đại Ân 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng;
- **Người làm chứng:** Ông *Nguyễn Tuấn V.*, sinh năm 1993; (vắng mặt)
Địa chỉ: Số 24/33 đường Miếu Gò Xoài, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Vào tháng 07 năm 2021, trước tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp, Chủ tịch UBND thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành văn bản số 2279/UBND-VX ngày 08/7/2021 để chỉ đạo thực hiện việc cách ly xã hội phạm vi toàn thành phố trong thời gian 15 ngày kể từ 00 giờ ngày 09/7/2021 để phòng chống dịch theo tinh thần Chỉ thị 16/CT-TTg ngày 31/03/2020 của Thủ tướng Chính phủ. Đồng thời trong thời gian này UBND tỉnh Sóc Trăng cũng như UBND huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng cũng đã ban hành nhiều văn bản yêu cầu thực hiện nghiêm các quy định về phòng chống dịch bệnh Covid-19, trong đó có yêu cầu người từ thành phố Hồ Chí Minh khi trở về địa phương bắt buộc phải đến ngay Trạm Y tế hoặc Trung tâm Y tế gần nhất để tiến hành khai báo y tế, test Covid-19 và thực hiện cách ly theo quy định.

Vào ngày 06/7/2021, **Tr. Th. T.** thường trú: ấp Tắc Gông, xã **Th. Đ.**, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đi từ Sóc Trăng lên thành phố Hồ Chí Minh để làm thuê và ở tại cơ sở thu mua phế liệu của anh Nguyễn Tấn Vương địa chỉ: số 24/23 đường Miếu Gò Xoài, phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh. Do trong khu vực phường Bình Hưng Hòa A có xuất hiện dịch bệnh và bị phong tỏa nhiều khu vực nên trong quá trình ở tại nhà anh Vương Tiến không đi ra ngoài nhưng có tiếp xúc với nhiều người khác đến làm thuê tại cơ sở của anh Vương. Đến khoảng 05 giờ sáng ngày 11/7/2021, do nghe tin mẹ ruột là bà **Lâm Thị Ch.** (sinh năm 1960) bị bệnh và do thấy tình hình dịch bệnh ở thành phố Hồ Chí Minh phức tạp nên Tiến đã thuê xe ôm chở ra đón xe tải để trở về tỉnh Sóc Trăng, trước khi rời khỏi thành phố Hồ Chí Minh thì Tiến chưa thực hiện việc test Covid-19. Khi về đến vòng xoay giao giữa đường Quốc lộ 60 và Quốc lộ 1A, thuộc địa phận thành phố Sóc Trăng thì Tiến xuống xe và tiếp tục đón xe ôm về nhà vợ bị cáo là **Ô. T, H.** ở ấp Cần Giở 1, xã **Th. Đ.**, huyện Mỹ Xuyên, tại đây Tiến gặp vợ và tiếp xúc trực tiếp với con tên **Trần Tiến L.** và mẹ vợ tên **Lý Thị Th.**, lúc gặp nhau những người này kêu Tiến đi khai báo y tế nhưng Tiến không đi mà nhờ anh vợ là Ông Thu dùng xe mô tô chở về nhà mẹ ruột Tiến ở ấp Tắc Gông, xã **Th. Đ.**, huyện Mỹ Xuyên để thăm bệnh mẹ ruột. Khi về nhà Tiến tiếp xúc và chăm sóc cho mẹ là bà **Lâm Thị Ch.** đang bị bệnh cho đến sáng ngày 14/7/2021, anh ruột Tiến là Trần Thanh Phép từ tỉnh Tiền Giang trở về nhà và kêu Tiến đi khai báo y tế cùng thì Tiến đi chung với Phép đến Trạm Y tế xã **Th. Đ.**, huyện Mỹ Xuyên để khai báo y tế, lấy mẫu xét nghiệm và được đưa đi cách ly tập trung theo quy định. Còn bà **Lâm Thị Ch.** đến trưa ngày 14/7/2021 do bị làm mệt nên được người nhà điện thoại gọi xe cấp cứu của Trung tâm y tế huyện Mỹ Xuyên đến đưa lên Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng cấp cứu và nằm viện điều trị tại khoa nhiễm của bệnh viện. Đến

chiều ngày 15/7/2021 **Tr. Th. T.** có kết quả xét nghiệm RT-PCR dương tính với Covid-19 nên được cách ly điều trị tại Bệnh viện 30 Tháng 4 tỉnh Sóc Trăng đến ngày 14/8/2021 thì được xuất viện.

Sau khi phát hiện các trường hợp lây nhiễm từ Tiến, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng cùng với Trung tâm y tế huyện Mỹ Xuyên và lực lượng chức năng làm nhiệm vụ phòng chống dịch tại địa phương lập tức tiến hành rà soát, truy vết các trường hợp tiếp xúc gần (F1, F2) với Tiến để tiến hành xét nghiệm, cách ly và phong tỏa các khu vực có nguy cơ theo quy định. Kết quả đã xác định 14 trường hợp dương tính (F0) với Covid-19 có nguồn lây nhiễm trực tiếp hoặc gián tiếp từ Tiến, trong đó có 04 người đã tử vong vì Covid-19. Cụ thể như sau:

1. **Lâm Thị Ch.** (sinh năm 1960, thường trú: ấp Tắc Gông, xã **Th. Đ.**, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng): là mẹ ruột bị cáo Tiến, tiếp xúc trực tiếp với bị cáo từ ngày 11-14/7/2021, phát hiện dương tính Covid-19 ngày 15/7/2021, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng đến ngày 15/8/2021 thì **tử vong**.

2. **Lý Thị Th.** (sinh năm 1952, thường trú: ấp Cần Giờ 1, xã **Th. Đ.**, huyện Mỹ Xuyên): là mẹ vợ bị cáo Tiến, tiếp xúc trực tiếp với bị cáo ngày 11/7/2021, phát hiện dương tính Covid-19 ngày 18/7/2021, điều trị tại Bệnh viện 30 Tháng 4, tỉnh Sóc Trăng đến ngày 08/8/2021 thì **tử vong**.

3. **Th. L.** (sinh năm 1944, thường trú: khóm Sân Chim, phường 2, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng): nằm chung phòng điều trị, tiếp xúc gần với bà **Lâm Thị Ch.** trong quá trình nằm viện ở Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng, phát hiện dương tính Covid-19 ngày 18/7/2021, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng đến ngày 21/8/2021 thì **tử vong**.

4. **Đỗ Thị M.** (sinh năm 1939, thường trú: ấp Văn Sáu, xã Đại Ân 1, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng): nằm chung phòng điều trị, tiếp xúc gần với bà **Lâm Thị Ch.** trong quá trình nằm viện ở Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng, phát hiện dương tính Covid-19 ngày 21/7/2021, điều trị tại Bệnh viện 30 Tháng 4 tỉnh Sóc Trăng đến ngày 08/8/2021 thì **tử vong**.

5. **Ô. T, H.** (sinh năm 1989, thường trú: ấp Cần Giờ 1, xã **Th. Đ.**, huyện Mỹ Xuyên): là vợ bị cáo Tiến, tiếp xúc trực tiếp với bị cáo vào ngày 11/7/2021, phát hiện dương tính Covid-19 ngày 16/7/2021, điều trị đến ngày 14/8/2021 thì được xuất viện.

6. **Trần Tiến L.** (sinh ngày 02/7/2021, thường trú: ấp Cần Giờ 1, xã **Th. Đ.**, huyện Mỹ Xuyên): là con bị cáo Tiến, tiếp xúc trực tiếp với bị cáo vào ngày

11/7/2021, phát hiện dương tính Covid-19 ngày 16/7/2021, điều trị đến ngày 14/8/2021 thì được xuất viện.

7. **Ông Thị Thái H.** (sinh năm 2009, thường trú: ấp Cần Giờ 1, xã **Th. Đ.**, huyện Mỹ Xuyên): là cháu nội và ở kế bên nhà của bà **Lý Thị Th.**, phát hiện dương tính Covid-19 ngày 19/7/2021, điều trị đến ngày 28/7/2021 thì được xuất viện.

8. **Ông Thị Thái H.** (sinh năm 2012, thường trú: ấp Cần Giờ 1, xã **Th. Đ.**, huyện Mỹ Xuyên): là cháu nội và ở kế bên nhà của bà **Lý Thị Th.**, phát hiện dương tính Covid-19 ngày 19/7/2021, điều trị đến ngày 28/7/2021 thì được xuất viện.

9. **Trần Thị S.** (sinh năm 1966, thường trú: ấp Tắc Gồng, xã **Th. Đ.**, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng): là hàng xóm và tiếp xúc trực tiếp khi đem cơm qua nhà cho bà **Lâm Thị Ch.** vào ngày 11/7/2021, phát hiện dương tính Covid-19 ngày 19/7/2021, điều trị đến ngày 28/7/2021 thì được xuất viện.

10. **Thạch Th. N.** (sinh năm 1984, thường trú: khóm Sân Chim, phường 2, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng): là con của ông Thạch Lâm và ở chung phòng điều trị, có tiếp xúc gần với bà **Lâm Thị Ch.** tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng, phát hiện dương tính Covid-19 ngày 19/7/2021, điều trị đến ngày 19/8/2021 thì được xuất viện.

11. **Lê Thị A.** (sinh năm 1956, thường trú: khóm Tân Qui, phường Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng): nằm chung phòng điều trị, tiếp xúc gần với bà **Lâm Thị Ch.** trong quá trình nằm viện ở Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng, phát hiện dương tính Covid-19 ngày 22/7/2021, điều trị đến ngày 18/8/2021 thì được xuất viện.

12. **Lâm Văn Lợi** (sinh năm 1989, thường trú: khóm Tân Qui, phường Vĩnh Phước, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng): là con của bà Lê Thị Anh, ở chung phòng điều trị, tiếp xúc gần với bà **Lâm Thị Ch.** trong quá trình ở Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng, phát hiện dương tính Covid-19 ngày 22/7/2021, điều trị đến ngày 18/8/2021 thì được xuất viện.

13. **Huỳnh Yến E.** (sinh năm 1983, thường trú: ấp Hòa Thượng, xã Ngọc Đông, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng): là điều dưỡng của Trung tâm y tế huyện Mỹ Xuyên, tiếp xúc trực tiếp khi đưa bà **Lâm Thị Ch.** đi cấp cứu vào ngày 14/7/2021, phát hiện dương tính Covid-19 ngày 16/7/2021, điều trị đến ngày 27/7/2021 thì được xuất viện.

14. **Lê Mạnh H.**(sinh năm 1971, thường trú: ấp Thạnh Lợi, thị trấn Mỹ Xuyên, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng): ngày 14/7/2021 đến khám và nằm truyền dịch tại Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên, có tiếp xúc trực tiếp với điều dưỡng Huỳnh Yến Em, đến ngày 19/7/2021 phát hiện dương tính với Covid-19, điều trị đến ngày 28/7/2021 thì được xuất viện.

Ngoài ra, để đảm bảo công tác điều trị các trường hợp dương tính với Covid-19 và ngăn chặn dịch bệnh lây lan, các lực lượng chức năng phòng chống dịch của tỉnh Sóc Trăng đã tiến hành truy vết xác định được 59 trường hợp F1 và 323 trường hợp là F2 của bị cáo Tiến và các F0 khác để thực hiện việc phong tỏa các khu vực dân cư có nguy cơ, tiến hành xét nghiệm sàng lọc và cách ly tập trung theo quy định. Tổng cộng các chi phí phát sinh mà ngân sách Nhà nước đã chi trả cho công tác phòng chống dịch Covid-19 do bị cáo làm lây lan như trên gồm: chi phí cho lực lượng phòng chống dịch, trang thiết bị y tế, chi phí điều trị, hỏa táng, chi phí xét nghiệm, chi phí cách ly là **1.308.308.116 đồng** (theo Công văn số 2174 ngày 05/11/2021 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Sóc Trăng, Công văn số 569 ngày 04/11/2021 của Bệnh viện 30 Tháng 4 tỉnh Sóc Trăng và Công văn số 1217 ngày 09/11/2021 của Trung tâm Y tế huyện Mỹ Xuyên).

Ngày 21/7/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Mỹ Xuyên, khởi tố vụ án hình sự, đến ngày 22/7/2021, khởi tố bị can đối với **Tr. Th. T.**, về tội “Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người”.

Về vật chứng quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên không thu giữ vật chứng nào.

Bản Cáo trạng số: 10/CT-VKSMX ngày 24 tháng 02 năm 2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố các bị cáo **Tr. Th. T.** về Tội làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người, theo quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 240 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Trong quá trình điều tra vụ án và tại phiên toà diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà **Đỗ Thị M.** là ông **Hồ Văn Th.** trình bày: Thống nhất với biên Bản kết luận điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, thống nhất với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên. Về trách nhiệm dân sự gia đình yêu cầu **Tr. Th. T.** bồi thường thiệt hại các khoản chi phí tiền mai táng phí cho bà **Đỗ Thị M.** với số tiền là 5.000.000 đồng, và tại phiên toà ông **Hồ Văn Th.** xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra vụ án Đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà **Lâm Thị Ch.**, bà **Lý Thị Th.**, Ông Thạch Lâm trình bày: Thống nhất với biên Bản kết luận điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng , thống nhất với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên. Về trách nhiệm dân sự bị cáo **Tr. Th. T.** có hỗ trợ cho mỗi gia đình 3.000.000 nên không yêu cầu **Tr. Th. T.** bồi thường thiệt hại các khoản chi phí tiền mai táng phí. Đồng thời đại diện gia đình các người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án đều trình bày hiện nay đã khỏi bệnh, sinh hoạt bình thường, trong thời gian bị mắc bệnh thì sức khỏe vẫn ổn định, chỉ bị mất vị giác và khứu giác vài ngày thì khỏi, không yêu cầu **Tr. Th. T.** bồi thường thiệt hại các khoản chi phí tiền điều trị bệnh nên không đặc ra xem xét.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo **Tr. Th. T.** theo như Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo **Tr. Th. T.** phạm tội “Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b Khoản 3 Điều 240, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Khoản 1 Điều 38; Khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo **Tr. Th. T.**. Xử phạt bị cáo **Tr. Th. T.** từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bắt bị cáo chấp hành án. Hình phạt bổ sung: không đề nghị áp dụng. Đối với các chi phí cách ly y tế, khám chữa bệnh và một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch Covid-19 được chi trả từ nguồn ngân sách Nhà nước nên đề nghị không buộc bị cáo **Tr. Th. T.** phải bồi thường đối với các khoản thiệt hại trên.

Đối bị cáo **Tr. Th. T.** tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố nên không có ý kiến tranh luận với Bản luận tội của Viện kiểm sát. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt khi nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Tại phiên tòa, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: **Ô. T. H.**, Trần Thị Sửu; Lê Thị Anh; Lâm Văn Lợi, Lê Mạnh Hải; người đại diện theo pháp luật của bà **Lý Thị Th.** và các cháu Ông Thái Hồng, Ông Thái Hằng là ông Ông Thu và người đại diện theo pháp luật cho bà **Lâm Thị Ch.** là ông Trần Thanh Phép cùng với người làm chứng là ông Nguyễn Tuấn Vương đã được triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy, những người này đã được tòa án triệu tập hợp lệ, có lời khai trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo và những chứng cứ đã thu thập nên sự vắng mặt của họ không trở ngại cho quá trình xét xử. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[2] Tại phiên tòa bị cáo **Tr. Th. T.** thừa nhận: Vào ngày 11/7/2021, thời điểm dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp, bị cáo **Tr. Th. T.** đã đi từ thành phố Hồ Chí Minh về nhà ở ấp Tắc Gông, xã **Th. Đ.**, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, nhưng bị cáo không đi khai báo y tế để lấy mẫu xét nghiệm và tiến hành cách ly ngay khi trở về địa phương theo quy định về phòng chống dịch Covid-19 của tỉnh Sóc Trăng và huyện Mỹ Xuyên. Sau khi trở về đã gặp và tiếp xúc trực tiếp với những người thân trong gia đình và tiếp xúc với nhiều người khác cho đến ngày 14/7/2021 mới đi khai báo y tế, lấy mẫu xét nghiệm và được đưa đi cách ly tập trung. Đến ngày 15/7/2021 thì có kết quả dương tính với Covid-19 nên cơ quan chức năng đã tiến hành phong tỏa nhiều khu vực, nhanh chóng truy vết những người có tiếp xúc với bị cáo để tiến hành cách ly theo quy định. Kết quả đã xác định có 14 trường hợp dương tính với Covid-19 có nguồn lây từ bị cáo, trong đó có 10 người đã điều trị khỏi và 04 người tử vong vì Covid-19.

Nhận thấy, những lời khai trên của cáo là tự khai không bị ai ép cung buộc bị cáo khai và được Cơ quan Công an điều tra thực hiện lấy lời khai, hỏi cung theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đồng thời, những lời khai đó phù hợp kết quả điều tra dịch tễ của Trung tâm y tế huyện Mỹ Xuyên ngày 19/7/2021; Các phiếu trả lời kết quả xét nghiệm và tóm tắt hồ sơ bệnh án đối với **Tr. Th. T.**; Phù hợp với các

văn bản của Bệnh viện đa khoa tỉnh Sóc Trăng và Bệnh viện 30 tháng 4 về xác định nguyên nhân chết bà **Đỗ Thị M., Lâm Thị Ch., Lý Thị Th.** và Thạch Lân; Phù hợp với báo cáo ngày 09/11/2021 của trung tâm y tế huyện Mỹ Xuyên về chi phí thiệt hại do hành vi làm lây lan dịch bệnh Covid 19 của **Tr. Th. T.** Phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử khẳng định hành vi của bị cáo **Tr. Th. T.** đã đủ yếu tố cấu thành tội "Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người" theo quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 240 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo **Tr. Th. T.** là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rất rõ việc không chấp hành các biện pháp phòng chống dịch Covid-19 theo quy định sẽ có nguy cơ cao làm lây lan dịch bệnh cho người khác nhưng bị cáo không chấp hành các biện pháp phòng bệnh do Nhà nước và địa phương quy định trong công tác phòng chống dịch bệnh Covid -19 nên dẫn tới làm lây lan dịch bệnh Covid-19 cho nhiều người khác, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý nhà nước trong lĩnh vực môi trường làm mất an toàn công cộng, gây thiệt hại về kinh tế nhà nước và ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của người khác. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên truy tố bị cáo **Tr. Th. T.** về Tội làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người, theo quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 240 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo **Tr. Th. T.** là rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý nhà nước trong lĩnh vực môi trường, xâm phạm đến quy định về phòng chống dịch bệnh ở người, xâm phạm đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng chống dịch bệnh Covid -19, mà còn xâm phạm đến về tính mạng, sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo **Tr. Th. T.** phải bị xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời răn đe cho người khác, góp phần vào công tác ngăn ngừa, phòng chống tội phạm chung.

Từ những nhận định trên đã có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo **Tr. Th. T.** đã di chuyển từ vùng được công bố là vùng dịch và đang thực hiện cách ly xã hội về nhà ở ấp Tắc Gồng, xã **Th. Đ.**, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng, nhưng không đi khai báo y tế để lấy mẫu xét nghiệm và tiến hành cách ly ngay khi trở về địa

phương theo quy định về phòng chống dịch Covid-19 của địa phương mà tiếp xúc trực tiếp với những người thân trong gia đình và tiếp xúc với nhiều người khác làm cho có 14 trường bị lây lan dịch bệnh Covid-19, trong đó có 10 người đã điều trị khỏi và 04 người tử vong. Nên bị cáo **Tr. Th. T.** đã phạm tội "Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người" theo quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 240 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Bị cáo **Tr. Th. T.** trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã chủ động khắc phục cho ông Ông Thu (đại diện người liên quan **Lý Thị Th.** đã chết) và người liên quan Trần Thị Sứ số tiền 3.000.000 đồng mỗi người, được các người liên quan trong vụ án có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bản thân bị cáo cũng gánh chịu hậu quả thiệt hại về sức khỏe và mất người thân do dịch bệnh gây ra. Ngoài ra, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội thuộc trường hợp vô ý do không biết bản thân mắc Covid-19 dẫn đến lan truyền cho người khác, lý do bị cáo trở về cũng vì nghe tin mẹ bị bệnh nên trở về để chăm sóc, đồng thời trong vụ án bản thân bị cáo cũng mất 02 người thân gồm mẹ ruột và mẹ vợ, những người bị lây nhiễm cũng bao gồm vợ, con và các người thân khác của bị cáo, bản thân bị cáo cũng phải nhập viện điều trị Covid-19 là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Bên cạnh đó, bị cáo **Tr. Th. T.** không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo **Tr. Th. T.** là có cơ sở chấp nhận. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 50, khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để quyết định một hình phạt tù có thời hạn tương xứng tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội sau này.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của gia đình người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan bà **Đỗ Thị M.** yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền mai táng phí là 5.000.000 đồng và bị cáo đồng ý nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2007, các Điều 584, Điều 585, Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo **Tr. Th. T.**

phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan bà **Đỗ Thị M.** là **Hồ Văn Th.** số tiền 5.000.000 đồng.

[6] Về thiệt hại kinh tế:

Theo báo cáo của trung tâm y tế huyện Mỹ Xuyên về việc xác định thiệt hại do hành vi làm lây lan dịch bệnh liên quan đến ca bệnh **Tr. Th. T.** chi phí thiệt hại là 1.090.275.000 đồng. Tuy nhiên, căn cứ Điều 2, Nghị quyết số: 37/NQ-CP ngày 29/3/2020 của Chính Phủ và Điều 3, Nghị quyết số: 16/NQ-CP ngày 08/2/2021 của Chính Phủ thì các chi phí cách ly y tế, khám chữa bệnh và một số chế độ đặc thù trong phòng, chống dịch Covid-19 được chi trả từ nguồn ngân sách Nhà nước nên **Tr. Th. T.** không phải bồi thường đối với các khoản thiệt hại trên.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23; điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Buộc bị cáo **Tr. Th. T.**, phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000 đồng $\times 5\% = 250.000$ đồng

Xét lời đề nghị của vị Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà hôm nay là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: điểm b Khoản 3 Điều 240; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Khoản 1 Điều 54, khoản 1 Điều 38, khoản 2 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017;

- Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23; điểm b khoản 1 Điều 24 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Tr. Th. T.** phạm tội: "Làm lây lan dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm cho người".

1. Xử phạt: Bị cáo **Tr. Th. T.** 05 (năm) năm tù, thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo tự nguyện chấp hành án hoặc bắt bị cáo chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: buộc bị cáo **Tr. Th. T.** phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan **Đỗ Thị M.** là ông **Hồ Văn Th.** số tiền 5.000.000 đồng.

Khi bản án có hiệu lực pháp luật và người đại diện hợp pháp của quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu thi hành án, thì hàng tháng bị cáo còn phải trả lãi theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015 đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Về án phí: Buộc bị cáo **Tr. Th. T.** phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng được tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- THA huyện Mỹ Xuyên;
- CQ CSĐT-CA huyện Mỹ Xuyên;
- Bị cáo; Đại diện người có QLNVLQ
- Người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Toàn